

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – SÔNG LAM
SAI GON – SONG LAM BEER
JOINT STOCK COMPANY**

Số/No : 120/2026/CV-BSGSL

V/v: Giải trình lợi nhuận BCTC quý 1 năm 2026 thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

About: Explaining the profit of the financial statements for the Q1 of 2026 changed by more than 10% compared to the same period last year.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Nghệ An, ngày 16 tháng 04 năm 2026

Nghệ An, 16 April, 2026

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

To: STATE SECURITIES COMMITTEE

HANOI SECURITIES EXCHANGE

Tên công ty: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam

Company name: Saigon Song Lam Beer Joint Stock Company

Địa chỉ: Xóm Hưng Đạo 8, xã Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Address: Hamlet 8 Hung Dao, Hung Nguyen commune, Nghe An province

Mã số thuế/ Tax code: 2900783332

Người đại diện/ Representative: Nguyễn Hồng Anh

Chức vụ: Giám đốc/ Position: Director

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình nguyên nhân đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Pursuant to Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance on periodical information disclosure of organizations, regulations explaining the reasons for the case where the profit after corporate income tax in the statement of business results of the reporting period changes by 10% or more compared to the report of the same period last year.

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam giải trình Báo cáo tài chính quý 1 năm 2026 cụ thể như sau:

Saigon Song Lam Beer Joint Stock Company explains its financial statements for the Q1 of 2026 as follows:



Chỉ tiêu <i>Targets</i>	Mã số <i>Co de</i>	Quý 1		Tăng (+) <i>Increase</i>	Tỷ lệ <i>Ratio</i>
		2026 VND	2025 VND	Giảm (-) <i>Reduce</i>	
1	2	4	5	6=4-5	7=6/5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ <i>Revenue from sales of goods</i>	01	210,087,943,809	171,709,250,100	38,378,693,709	22.35%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ <i>Net revenue</i>	10	210,087,943,809	171,709,250,100	38,378,693,709	22.35%
4. Giá vốn hàng bán <i>Cost of sales</i>	11	182,561,061,646	174,333,500,603	8,227,561,043	4.72%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ <i>Gross profit</i>	20	27,526,882,163	(2,624,250,503)	30,151,132,666	1148.94%
6. Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i>	21	3,849,306,044	2,946,411,327	902,894,717	30.64%
7. Chi phí tài chính <i>Financial expenses</i>	22	0	4,936,438	(4,936,438)	-100.00%
8. Chi phí bán hàng <i>Selling expenses</i>	25	923,505	232,982,016	(232,058,511)	-99.60%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>General and administration expenses</i>	26	3,887,068,235	3,685,517,360	201,550,875	5.47%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net operating profit</i>	30	27,488,196,467	(3,601,274,990)	31,089,471,457	863.29%
11. Thu nhập khác <i>Other income</i>	31	29,760,872	-	29,760,872	
12. Chi phí khác <i>Other expenses</i>	32	26,202,017	4,620,000	21,582,017	467.14%
13. Lợi nhuận khác <i>Results of other activities</i>	40	3,558,855	(4,620,000)	8,178,855	177.03%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế <i>Accounting profit before tax</i>	50	27,491,755,322	(3,605,894,990)	31,097,650,312	862.41%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành <i>Income tax expense - current</i>	51	5,449,852,976	-	5,449,852,976	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại <i>Income tax expense - deferred</i>	52	48,498,088	37,418,028	11,080,060	29.61%
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Net profit after tax</i>	60	21,993,404,258	(3,643,313,018)	25,636,717,276	703.66%

Nguyên nhân kết quả kinh doanh quý 1 năm 2026 tăng so cùng kỳ là do/ *The reason for the increase in business results for the Q1 of 2026 over the same period is due to:*

- Doanh thu bán hàng tăng/ *An increase in revenue from sales of goods.*
- Giá vốn hàng bán tăng 4,7% so với cùng kỳ, chủ yếu do sản lượng tiêu thụ tăng; mặc dù đã được bù đắp một phần bởi chi phí khấu hao giảm khi một số tài sản cố định đã khấu hao hết../ *Cost of goods sold increased by 4,7% compared to the same period, mainly due to higher sales volume and although the impact was partially offset by lower depreciation expenses as certain fixed assets were fully depreciated.*

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty về việc biến động lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2026 kính gửi đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

The above is the explanation of the Company on the fluctuation of profit after tax of the financial statement of the Q1 of 2026, sent to the State Securities Commission, the Hanoi Stock Exchange.

Trân trọng/ Best regards./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ as above;
- Lưu VT/ archival records.

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

Nguyễn Hồng Anh

